

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAH'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/DSST

Ngày: 29-4-2022.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Long;

Các hội thẩm nhân dân gồm có: Ông Hoàng Tuyền;

Ông Võ Ánh Sưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Y Kon Ksor - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 433/2021/TLST-DS, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXX-DS, ngày 22 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2022/QĐ-HPT ngày 14 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số H Láng H, quận B - Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện khởi kiện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thanh T – Giám đốc chi nhánh huyện E - Bắc Đăk Lăk.

Người được ông T ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tấn H – Cán bộ pháp chế Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E - Bắc Đăk Lăk - có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch - vắng mặt lần thứ 02 không có lý do);

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk;

*Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1996; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2021; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003 – đều vắng mặt không lý do.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ngày 15/4/2020 ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch ký hợp đồng tín dụng số 5207-LAV-202001036 vay của Ngân hàng N– Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng), thời hạn vay 60 tháng; lãi suất trong hạn 10%/năm (áp dụng 06 tháng kể từ ngày giải ngân, sau thời gian áp

dụng lãi suất trên, những tháng tiếp theo áp dụng lãi suất thông thường 11%/năm); lãi quá hạn theo mức 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay để đầu tư chăm sóc cà phê; thời hạn trả phân thành 05 kỳ: Kỳ 1 ngày 15/4/2021 trả 10.000.000đ tiền gốc và lãi suất; ngày 15/4/2022 trả 105.000.000đ và lãi suất; ngày 15/4/2023 trả 115.000.000đ và lãi suất; ngày 15/4/2024 trả 130.000.000đ và lãi suất; ngày 15/4/2025 trả 140.000.000đ tiền gốc và lãi suất.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên thì vợ chồng ông Ch và bà Ch đã thế chấp cho Ngân hàng tài sản: Thửa đất số: 11, tờ bản đồ số 51; Địa chỉ thửa đất tại: xã E, huyện E; Diện tích: 14,117 m² đất trồng cây hằng năm; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 611144 do UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/11/2015 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018.

Nhưng đến thời hạn trả nợ lần thứ nhất ông Ch và bà Ch không trả được khoản nào và đến nay tiếp tục vi phạm thời hạn trả nợ lần thứ hai.

Vì vậy, ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đắk Lắk khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Huy Ch – Dương Thị Ch phải trả toàn bộ số tiền vay gốc và lãi suất trong hạn, quá hạn đến nay là 610.483.699đ (*sáu trăm mười triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng*). Trong đó, tiền gốc là 500.000.000 đồng (*năm trăm triệu đồng*), lãi trong hạn 109.739.726đ (*một trăm lẻ chín triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng*), lãi quá hạn 743.973đ (*bảy trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng*). Ngoài ra còn phải chịu thêm khoản lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 30/4/2022 đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng yêu cầu được xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018 để thu hồi nợ.

Tại bản tự khai ngày 13/12/2021 bị đơn ông Nguyễn Huy Ch trình bày:

Ngày 15/4/2020 vợ chồng ông (Ch) có vay của Ngân hàng N - Chi nhánh huyện E - Bắc Đắk Lắk số tiền gốc 500.000.000đ; thời hạn vay 60 tháng, trả nợ gốc và lãi trong 05 kỳ và mức lãi suất, trong hạn, quá hạn như trình bày của ngân hàng là đúng và ông bà (Ch, Ch) có thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 611144 do UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/11/2015 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018. Nhưng do việc làm ăn gặp khó khăn, giá cà phê hạ thấp, tiêu chết nên đến nay chưa có khả năng trả nợ, vì vậy ông đề nghị ngân hàng cho khất đến ngày 20/4/2022.

Bà Dương Thị Ch đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án.

Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Huy H; chị Nguyễn Thị H; chị Nguyễn Thị H cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản nêu ý kiến cho Tòa án.

Các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Sổ hộ khẩu gia đình ông Nguyễn Huy Ch; Hợp đồng ủy quyền số 241621570/UQ -2018, giữa bà Dương Thị Ch, anh Nguyễn Huy H với ông Nguyễn Huy Ch được UBND xã E chứng thực ngày 04/4/2018; Hợp đồng tín dụng số: 5207-LAV-202001036 ngày 15/4/2020 kèm Phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HDTC 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018 được UBND xã E chứng thực ngày 04/4/2018; Sổ giao dịch tiền vay; Giấy mời xử lý nợ quá hạn

ngày 10/12/2020; Thông báo đòi nợ lần 1; thông báo đòi nợ lần 2; Giấy đề nghị chuyển nhóm nợ (các tài liệu trên đều là bản phô tô); bản kê tính lãi tiền vay ngày 30/4/2021; bảng kê tính lãi ngày 29/4/2022.

Các tài liệu do bị đơn cung cấp: bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; Bản tự khai của bị đơn ông Nguyễn Huy Ch; 02 Biên bản xác minh về thông tin cư trú của đương sự; Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ các thửa đất thế chấp vay vốn.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn và người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02 không có lý do là từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình, nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định.

Về nội dung vụ kiện: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy phía nguyên đơn có đủ căn cứ pháp lý để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn ông bà Nguyễn Huy Ch – Dương Thị Ch phải trả cho Ngân hàng N, tổng số nợ cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/4/2022 là 610.483.699đ (*sáu trăm mười triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng*) và chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ngân hàng nếu bị đơn không trả được nợ. Trường hợp bị đơn trả được nợ thì yêu cầu ngân hàng làm thủ tục giải chấp và trả lại Giấy chứng nhận QSDĐ nói trên cho hộ ông Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N đối với bị đơn ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng, mục đích vay vốn là để phục vụ nông nghiệp nên thuộc loại án dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Huy Ch, bà Dương Thị Ch và người có quyền, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Huy H, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do, nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Việc ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch ký hợp đồng vay vốn của Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk là có thật được chứng minh bằng Hợp đồng tín dụng số: 5207-LAV – 202001036 ngày 15/4/2020; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HDTC 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018 được UBND xã Ea Hiao chứng thực ngày 04/4/2018. Theo đó ông bà Ch - Ch vay số tiền gốc là 500.000.000đ; lãi suất trong hạn 06 tháng đầu là 10%/năm; từ tháng thứ 7 trở đi là 11%/năm; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; thời hạn vay 60 tháng, trả làm 5 kỳ, cụ thể: ngày 15/4/2021 trả 10.000.000đ tiền gốc và lãi suất; ngày 15/4/2022 trả 105.000.000đ và lãi suất;

ngày 15/4/2023 trả 115.000.000đ và lãi suất; ngày 15/4/2024 trả 130.000.000đ và lãi suất; ngày 15/4/2025 trả 140.000.000đ tiền gốc và lãi suất.

Đền nay đã quá hạn hai kỳ, nhưng ông Ch và bà Ch chưa trả cho ngân hàng được khoản nào.

Như vậy, ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ngân hàng, nên yêu cầu khởi kiện ngân hàng là có căn cứ, cần áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, buộc ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch phải trả cho Ngân hàng N– Chi nhánh huyện E – Bắc Đắc Lắc số tiền nợ cả gốc và lãi nói trên và phải chịu thêm khoản lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng nói trên từ ngày 30/4/2022 đến khi trả hết nợ.

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn là thửa đất số 11, tờ bản đồ số 51; Địa chỉ thửa đất tại: xã E, huyện E; Diện tích: 14,117 m2 đất trồng cây hằng năm; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 611144 do UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/11/2015 cho hộ ông Nguyễn Huy Ch, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất này đã được UBND xã E chứng thực và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đất đai huyện E. Trong quá trình giải quyết vụ kiện nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất này. Do vậy, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nói trên có hiệu lực pháp luật. Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch vẫn không thanh toán được số nợ trên thì Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E –Bắc Đắc Lắc, có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nói trên để thu hồi nợ. Trường hợp trả được nợ thì Ngân hàng N - Chi nhánh huyện E – Bắc Đắc Lắc phải làm thủ tục giải chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 611144 cấp ngày 19/11/2015 cho hộ ông Nguyễn Huy Ch.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp: Là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) buộc bị đơn ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch phải chịu. Do số tiền này phía nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên buộc ông Ch và bà Ch phải trả lại cho Ngân hàng N– Chi nhánh huyện E – Bắc Đắc Lắc.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch phải chịu toàn bộ án phí DSST.

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đắc Lắc không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 299, 318, 319, 320, 323; 463; 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 4, khoản 1 Điều 5 Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về giao dịch bảo đảm; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk.

Buộc ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch phải trả cho ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk, số tiền nợ gốc và lãi là: 610.483.699đ (*sáu trăm mười triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng*). Trong đó, tiền gốc là 500.000.000 đồng (*năm trăm triệu đồng*), lãi trong hạn 109.739.726đ (*một trăm lẻ chín triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng*), lãi quá hạn 743.973đ (*bảy trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng*). Ngoài ra còn phải chịu thêm khoản lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 30/4/2022 đến khi trả hết nợ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch vẫn không thanh toán được số nợ trên thì Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk, được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện E xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 241000776/HĐTC ngày 04/4/2018 để thu hồi nợ.

Trường hợp trả được nợ thì Ngân hàng phải làm thủ tục giải chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên cho hộ ông Nguyễn Huy Ch.

Về chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp: Buộc ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch phải trả lại cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk 2.000.000 đ (*hai triệu đồng*).

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Huy Ch và bà Dương Thị Ch phải nộp 28.419.000 (*hai mươi tám triệu bốn trăm mười chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện E – Bắc Đăk Lăk 13.148.000 đồng (*mười ba triệu một trăm bốn mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000441 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Bùi Văn Long